| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 99/2018/QĐST-HNGĐ | *Hà Giang, ngày 04 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

- Ông Ngạc Giang H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 16 phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

***1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Bà Nguyễn Thị H và ông Ngạc Giang H.

***2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Ngạc Giang H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung..

- Về Tài sản chung và công nợ chung:  Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Ngạc Giang H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Ngạc Giang H đã nộp theo biên lai số 00914 ngày 13/8/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh H *(đã thi hành xong)*.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TPH;
- CCTHA dân sự TPH;
- TAND tỉnh HG;
- UBND phường Ng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Mỹ Lệ**